

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN CÔNG BỐ
UBND XÃ THÀNH CÔNG**

**Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Thành Công
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
đối với các hoạt động của UBND xã**

(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số: 371/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND xã Thành Công)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Thành Công, ngày 27 tháng 5 năm 2022
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Ty



**ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã THÀNH CÔNG**

Số: 371 /QĐ- UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành Công, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH CÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4019/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia (Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015);

Căn cứ Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 phê duyệt kế hoạch triển khai xây dựng, áp dụng và mở rộng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 phục vụ công tác quản lý Nhà nước của UBND các xã phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Công chức văn phòng- thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Thành Công phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban chỉ đạo ISO UBND xã; các đơn vị liên quan và toàn thể cán bộ công chức xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./*Lưu*

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để biết);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu VT.Thư ký ISO



PHỤ LỤC 1
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VIỆT NAM
THUỘC UBND XÃ THÀNH CÔNG ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP VỚI
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
*(Kèm theo Quyết định số: 83/H/UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022
 của Chủ tịch UBND xã Thành Công)*

STT	Tên thủ tục
I	LĨNH VỰC TƯ PHÁP (39TT)
1.	Về lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật
1.1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
1.2	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
2	Về lĩnh vực hòa giải cơ sở
2.1	Thủ tục công nhận hòa giải viên
2.2	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải viên
2.3	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
2.4	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
3	Về lĩnh vực bồi thường nhà nước
3.1	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
4	Về lĩnh vực nuôi con nuôi
4.1	Thủ tục đăng ký nuôi con nuôi trong nước
4.2	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
5	Về lĩnh vực hộ tịch
5.1	Thủ tục đăng ký khai sinh
5.2	Thủ tục đăng ký kết hôn
5.3	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con
5.4	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
5.5	Thủ tục đăng ký khai tử
5.6	Thủ tục đăng ký giám hộ
5.7	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ
5.8	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
5.9	Thủ tục thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
5.10	Thủ tục đăng ký lại khai sinh

5.11	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
5.12	Thủ tục đăng ký lại kết hôn
5.13	Thủ tục đăng ký lại khai tử
5.14	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch
5.15	Thủ tục đăng ký giấy khai sinh lưu động
5.16	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động
5.17	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động
6	Thủ tục hành chính liên thông
6.1	Thủ tục liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
6.2	Thủ tục liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
7	Về lĩnh vực chứng thực
7.1	Thủ tục Cấp bản sao từ sổ gốc.
7.2	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
7.3	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
7.4	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
7.5	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
7.6	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
7.7	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
7.8	Chứng thực di chúc
7.9	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
7.10	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
7.11	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất nhà ở
II.	LĨNH VỰC NỘI VỤ (15TT)
1	Lĩnh vực thi đua khen thưởng

1.1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
1.2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề
1.3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất
1.4	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho hộ gia đình
1.5	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
2	LĨNH VỰC TÔN GIÁO
2.1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
2.2	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
2.3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
2.4	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đổi với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
2.5	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đổi với một tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
2.6	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của một nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
2.7	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn một xã
2.8	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác
2.9	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
2.10	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO (05TT)
1	Thủ tục cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
2	Thủ tục thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
3	Thủ tục cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
4	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
5	Thủ tục giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)
IV	LĨNH VỰC GIAO THÔNG, VẬN TẢI (10TT)
1	Lĩnh vực đường thủy nội địa

1.1	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
1.2	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
1.3	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
1.4	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
1.5	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
1.6	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
1.7	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
1.8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
1.9	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung
1.10	Thủ tục Xóa GCN đăng ký phương tiện
V	LĨNH VỰC DÂN TỘC (02TT)
1	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2	Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
VI	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – TBXH (15 TTHC) (12 TTHC LT)
1	Lĩnh vực giảm nghèo
1.1	Thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
1.2	Thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo phát sinh trong năm
2	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
2.1	Thủ tục Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
2.2	Thủ tục Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
2.3	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
2.4	Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp

	và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
2.5	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn
3	Lĩnh vực Bảo vệ, chăm sóc trẻ em
3.1.	Thủ tục áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
3.2	Thủ tục chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
3.3	Thủ tục phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
3.4	Thủ tục đăng ký nhận chăm sóc, thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
3.5	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc, thay thế là người thân thích của trẻ em
3.6	Thủ tục can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục
4	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội
4.1	Thủ tục Hoãn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng
4.2	Thủ tục miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng
	Thủ tục liên thông cấp tỉnh (3 TTHC)
1	Lĩnh vực việc làm
1.1	Hỗ trợ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trọng danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch Covid -19
2	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
2.1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện
2.2	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em
	Thủ tục liên thông cấp huyện (9 TTHC)
1	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
1.1	Thực hiện điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng
1.2	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng

	hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
1.3	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố thuộc trung ương
1.4	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội
1.5	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
1.6	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện
1.7	Nhận chăm sóc, nội dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp
1.8	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chí phí mai táng
3	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội
3.1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
VIII	LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO (07TTHC)
1	Lĩnh vực gia đình
1.1	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
1.2	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa
2	Lĩnh vực Lễ hội
2.1	Thông báo tổ chức lễ hội
3	Lĩnh vực Thư viện
3.1	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1.000 bản
4	Lĩnh vực Thể dục thể thao
4.1	Thủ tục Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
VIII	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (10 TT)
1	Lĩnh vực phòng chống thiên tai
1.1	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh
1.2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
1.3	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu
1.4	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo

	hiểm xã hội
1.5	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.
2	Lĩnh vực thủy lợi
2.1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)
2.2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du nhập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
2.3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.
3	Trồng trọt
3.1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa
4	Nông nghiệp
4.1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông trên địa bàn
IX	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG (02 TT)
1	Lĩnh vực môi trường
1.1	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường
2	Lĩnh vực đất đai
2.1	Hòa giải tranh chấp đất đai
X	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (04 TTHC)
1	Tiếp công dân tại cấp xã
2	Xử lý đơn cấp xã
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã
4	Giải quyết tố cáo tại xã
XI	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG (14 TTHC)
1	Lĩnh vực động viên quân đội
1.1	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)

1.2	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)
2	Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội
2.1	Giải quyết chế độ hưu trí hàng tháng đối với sỹ quan, quân nhan chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000
3	Lĩnh vực Dân quân tự vệ
3.1	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết
3.2	Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết
4	Lĩnh vực nghĩa vụ quân sự
4.1	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
4.2	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị
4.3	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung
4.4	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
4.5	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
4.6	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng
4.7	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến
5	Lĩnh vực chính sách
5.1	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975 trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc à làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc
5.2	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975 trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc à làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (đối tượng từ trần)
XII	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CỨ TRÚ (11 TTHC)
1	Tách hộ
2	Điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú

3	Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú
4	Xác nhận thông tin về cư trú
5	Đăng ký thường trú
6	Xóa đăng ký thường trú
7	Đăng ký tạm trú
8	Gia hạn tạm trú
9	Xóa đăng ký tạm trú
10	Thông báo lưu trú
11	Khai báo tạm vắng

